**KẾ HOẠCK BÀI DẠY TUẦN 17**

**T118. MRVT: THÀNH THỊ, NÔNG THÔN.**

**BIỆN PHÁP SO SÁNH**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn, nhận biết các sự vật được so sánh trong câu văn. Biết đặt câu có hình ảnh so sánh.

- Viết được bức thư theo hướng dẫn

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Phiếu bài tập, máy soi.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. HĐ mở đầu (3-5’)** | |
| - Cả lớp vận động theo bài hát.  - Ôn bài cũ:  + **Câu 1:** Tìm những chi tiết cho thấy Mã Lương rất thích vẽ và vẽ rất giỏi?  + **Câu 2:** Mã Lương được ai tặng cho cây bút thần? Cây bút đó có gì lạ?  Nội dung của văn bản nói gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS thực hiện.  - 1 HS đọc bài và trả lời:  + Mã lương thích vẽ: Khi kiếm củi hay lúc cát cỏ ven sông, mã Luông đều tập vẽ. Mã Lương vẽ trên đất, tren đá.  + Mã Lương được cụ già tóc bạc phơ tặng cho cây bút thần. Cây bút đó rất kỳ diệu: vẽ chim, chim tung cánh bay; vẽ cá, cá cá vẫy đuôi trườn xuống sông; vẽ cày, vẽ cuốc thàng cày, thành cuốc cgho người dân đem đi làm ruộng. Vẽ thứ gì thứ đó đều trở thành thật (thành cái đó thật)  \* Nội dung của văn bản nói: Biết bày tỏ sự cảm mến với những người có hành động cao đẹp, sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn. |
| **B. Hình thành KT mới**: **26-28’** | |
| **1. Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm thường thấy ở thành thị hoặc nông thôn.**  **Bài 1:** Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. 9-12’  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.  - G yc H đọc thầm mẫu, nêu mẫu.  - GV HDHS làm bài tập theo nhóm 4 và ghi vào phiếu bài tập thời gian 5 phút  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **=> GV chốt**: Những từ em vừa tìm được thuộc chủ đề nào?  **=> Gv chốt:** Đặc điểm ở thành phố và nông thôn có gì khác nhau?  - Đặt một câu với những từ em vừa tìm được về thành phố và nông thôn?  **2. Tìm những âm thanh được so sánh trong mỗi** **câu văn. Điền thông tin vào bảng. 7-9’**  - Yc H đọc thầm, xác định yc, nêu yc.  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập 3 (làm cá nhân hoặc theo cặp):  + Lập bảng theo hướng dẫn của GV.  + Đọc kĩ từng câu rồi điền vào bảng.  Gv yêu cầu HS suy nghĩ và thảo luận nhóm đôi làm vào PBT trong thời gian 3 phút  - GV mời HS trình bày bài tập 3 trước lớp và hướng dẫn chữa bài.  - G nhận xét, tuyên dương.  => G lưu ý H khi làm văn các em nên dùng các hình ảnh so sánh vào bài để bài văn được hay hơn.  **Bài 4**. Đặt một câu tả âm thanh có sử dụng biện pháp so sánh. 5-7’  - Yc H đọc thầm, xác định yc. Nêu yc  - GV yêu cầu HS suy nghĩ, làm vào vở- Đổi vở KT chéo, BC kết quả  - Yêu cầu HS trình bày và đọc câu mình đã đặt trước lớp.  - GV quan sát HS làm và nhận xét chung cả lớp.  **=> GV chốt**: Khi đặt một câu tả âm thanh có sử dụng biện pháp so sánh em làm ntn?  - Khi đặt câu em cần lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương  **C. Củng cố, dặn dò (2-3’)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - Nhận xét tiết học. | - HS đọc yêu cầu bài 1.  - H đọc thầm mẫu, nêu mẫu.  - HS làm việc theo nhóm 4. Theo HD GV làm mẫu.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS trả lời  - HS đọc  - H nghe  HS suy nghĩ, thảo luận nhóm 4 làm vào PBT trong thời gian 3 phút  - H đọc thầm, xác định yc. Nêu  - H làm V, Đổi vở KT.  - HS trình bày  - HS quan sát, bổ sung, chia sẻ |